

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2023/HSST

Ngày: 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trịnh Thị Lan
- Ông Ngô Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Đ, sinh năm 1985; tên gọi khác: Chí; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn M 1, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Trần Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1960; gia đình có 04 anh chị em bị cáo là con thứ tư; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1983 và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08-9-2020 Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; nhân thân: Năm 2003 Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình xử phạt 1 năm 3 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 27-3-2012, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 10-3-2015, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 03-4-2015 Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-9-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

2. Nguyễn Bá D, sinh năm 1984; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn M 3, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Bá Mùi (Đã chết) và bà Lại Thị Vi, sinh năm 1954; gia đình có 02

anh em bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Th, sinh năm 1990 (Đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09-8-2010, Tòa án nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Bình xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22-9-2022 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc C (Vắng mặt).
2. Ông Trần Văn T (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 21-9-2022, tổ công tác Công an phường Q, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 9/48 ngõ A, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định phát hiện Nguyễn Bá D điều khiển xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 chở Trần Văn Đ có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra; thu giữ trên tay phải của Đ 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Đ khai là Heroine mục đích mua về để Đ và D cùng sử dụng); thu giữ trong túi quần bên phải của Đ đang mặc 02 xi lanh bơm kim tiêm và 02 ống nước cất Novocain đều chưa qua sử dụng. Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Bá D và Trần Văn Đ. Ngoài ra tạm giữ của D 01 xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 đã cũ.

Bản kết luận giám định số 1397/KL-KTHS ngày 29-9-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu trong phong bì thư được niêm phong thu giữ của Trần Văn Đ gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu: 0,144 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D khai nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21-9-2022, Đ gặp D ở khu vực trước cổng Công ty giày da, khu công nghiệp Phúc Thành, huyện V1, tỉnh Thái Bình. Đ rủ D đi mua ma túy về cùng sử dụng. D nói không có tiền còn Đ nói có 100.000 đồng, D đồng ý. Đ và D mỗi người đi một xe máy sang thành phố N. Khi đến khu vực gần cầu Tân Đệ, tỉnh Thái Bình xe máy của Đ hết xăng nên Đ gửi xe tại một quán nước ven đường, D chở Đ bằng xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 đến một hiệu thuốc tân dược ở thành phố N (không rõ địa chỉ), Đ đi vào hiệu thuốc mua 02 xi lanh và 02 ống nước cất novocain để sử dụng ma túy rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc, sau đó D chở Đ đến ngõ A, thành phố N. Đến nơi, D đứng đợi, còn Đ đi bộ vào một nhà trong ngõ (không nhớ số nhà) mua qua khe cửa 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, không rõ người bán ma túy là ai rồi cả hai lên xe đi tìm chỗ sử dụng chung thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Trần Văn Đ, do chưa đủ căn cứ kết luận nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSTPNĐ ngày 12-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D có vai trò đồng phạm như nhau trong vụ án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, (đối với bị cáo Nguyễn Bá D được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS):

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 27 đến 30 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D từ 21 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy, hai xi lanh và hai ống NoVocain đã thu giữ. Trả lại bị cáo Nguyễn Bá D chiếc xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 21-9-2022, tại khu vực trước cửa số nhà 09/48 ngõ A, phường Q, thành phố N, Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D đã tàng trữ trái phép chất ma túy mục

đích để sử dụng chung thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội; các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ là 0,144 gam Heroine, vì vậy tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS nên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là đúng pháp luật.

[3] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Đ là người rủ rê, bỏ tiền và trực tiếp mua ma túy, xi lanh và Novocain do đó vai trò bị cáo Đ cao hơn bị cáo D.

[3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D đã thành khẩn khai báo đối với hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Mẹ đẻ bị cáo D được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[3.2] Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự trên địa bàn thành phố N, bản thân các bị cáo là người nghiện ma túy và có nhân thân xấu, bị cáo Trần Văn Đ có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và đã 04 lần bị kết án (Đã được xóa án tích), bị cáo D đã 01 lần bị kết án (Đã được xóa án tích). Lần phạm tội này các bị cáo đã tàng trữ 0,144 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo. Cũng cần xem xét vai trò của từng bị cáo ngoài ra bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS nên mức hình phạt sẽ thấp hơn bị cáo Đ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D là người nghiện ma túy, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo là vật Nhà nước độc quyền quản lý, cầm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy; hai xi lanh tiêm và hai ống nước cất NoVocain đã thu giữ không còn giá trị sử dụng sẽ tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 là tài sản của bị cáo Nguyễn Bá D không phải là công cụ phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS,

Xử phạt bị Trần Văn Đ 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-9-2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá D 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-9-2022.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy hai xi lanh tiêm và hai ống nước cất NoVocain đã thu giữ; Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ trong phong bì niêm phong số 1397/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định. Trả lại bị cáo Nguyễn Bá D chiếc xe máy biển kiểm soát 17K7-4543 nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Bá D có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh